

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 21-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Thi

Ông Hoàng Quang Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Thành M, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1987 tại xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T (đã chết) và bà: Chu Thị N (đã chết); có vợ: Triệu Thị X và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 03/3/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Triệu Thị X, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 03/3/2021, tại khu vực thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện C phát hiện Lương Thành M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần trước bên phải đang mặc của Lương Thành M có 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ,

bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Lương Thành M khai nhận chất bột màu trắng có trong hai gói giấy là chất ma túy Heroine của Lương Thành M, cất giấu để sử dụng cá nhân. Công an huyện C đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định. Hồi 11 giờ 45 phút ngày 03/03/2021 tại Trạm y tế xã B, huyện C, tiến hành xét nghiệm kiểm tra sử dụng chất ma túy đối với Lương Thành M, kết quả: Dương tính với chất ma túy Heroine. Hồi 14 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Thành M tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Phát hiện, thu giữ: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại đầu giường ngủ của Lương Thành M.

Tại bản kết luận giám định số 109/KL-PC09 ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 170/KLGD-PC09 ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Số tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Thành M khai nhận toàn bộ hành vi, Lương Thành M sử dụng trái phép chất ma túy Heroine từ đầu năm 2020 bằng hình thức hít. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/02/2021, Lương Thành M đang ở nhà tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên Lương Thành M đã đi ra đường DH89 để bắt xe ô tô khách xuống khu vực thị xã T, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy. Khi xuống đến nơi, do không biết chỗ mua ma túy Heroine nên Lương Thành M đã nhờ một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua hộ 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) ma túy Heroine, người đàn ông đồng ý rồi cầm lấy tiền, sau đó rời đi khoảng 15 phút sau quay lại và đưa cho Lương Thành M 01 (một) gói nilon chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, Lương Thành M đem về nhà và chia số ma túy ra thành 07 (bảy) gói nhỏ bọc bằng giấy vờ ô ly, cất tại đầu giường ngủ của mình, mục đích để sử dụng. Từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021 Lương Thành M đã sử dụng hết 05 (năm) gói bằng hình thức hít. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 03/3/2021, Lương Thành M cầm theo 02 (hai) gói ma túy còn lại từ nhà đi tìm nơi vắng vẻ để sử dụng thì bị Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) phong bì thư kí hiệu số “ 01” bên trong có 01 gói giấy đựng 0,084 gam Heroine (phần còn lại sau giám định); số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Cáo trạng số 24/CT-VKSCL ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Lương Thành M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thành M đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo khẳng định bị cáo là người sử dụng ma túy trái phép nên một mình thực hiện hành vi phạm tội, không có người giúp sức.

Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đồng thời đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Thành M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Thành M từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu số 01, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,084 gam Heroine là số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói; trả lại 200.000 đồng cho bị cáo Lương Thành M.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thành M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện C lập ngày 03/3/2021, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 28/02/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên Lương Thành M đã bắt xe ô tô khách xuống thị xã T, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, Lương Thành M đem về nhà và chia số ma túy ra thành 07 (bảy) gói nhỏ bọc bằng giấy vờ ô ly, cất tại đầu giường ngủ của mình, mục đích để sử dụng. Lương Thành M đã sử dụng hết 05 (năm) gói. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 03/3/2021, Lương Thành M cầm theo 02 (hai) gói ma túy còn lại từ nhà đi tìm nơi vắng vẻ để sử dụng thì bị Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang. Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Thành M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo Lương Thành M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần

chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nghiêm trọng, do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội nêu trên Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng ma túy trái phép nên xác định là người có nhân thân không tốt. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có hành vi tương tự. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không có tài sản riêng, không có điều kiện để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) là người được trực tiếp mua ma túy cho Lương Thành M. Do không có thông tin cụ thể nên không thể điều tra, xác minh.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy; đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Cáo trạng số 24/CT-VKSCL ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Thành M theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Thành M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm vì là trách nhiệm của người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thành M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Thành M 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03 tháng 3 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu số 01 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,084 gam Heroine là số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 4 năm 2021).

Trả lại 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Lương Thành M *(theo giấy Ủy nhiệm chi giữa Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 28/4/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện C, tỉnh Lạng Sơn)*

4. Về án phí: Bị cáo Lương Thành M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an huyện C, Lạng Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế Khuynh